

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 71/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1998.

HKTT: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Hưng Yên.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Lê Hồng S, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Lê Nguyễn Gia B, sinh ngày 05/11/2017.

- Cháu Lê Minh K, sinh ngày 19/7/2019.

- Cháu Lê Minh Đ, sinh ngày 26/01/2023.

Người đại diện hợp pháp cho cháu B, cháu K và cháu Đ: Anh Lê Hồng S và chị Nguyễn Thị H - là bố, mẹ đẻ của các cháu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55; 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị định số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Hồng S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Hồng S tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh S đều khẳng định vợ chồng có 03 con chung là cháu Lê Nguyễn Gia B, sinh ngày 05/11/2017, cháu Lê Minh K, sinh ngày 19/7/2019 và cháu Lê Minh Đ, sinh ngày 26/01/2023. Anh chị thoả thuận, giao cho chị H được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đ, giao cho anh S được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu B và cháu K cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị H, anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung với nhau.

Chị H và anh S được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Các đương sự xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu ký hiệu: BLTU/24 số 0001016 ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Hoàn trả chị H số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã T (GCNKH số 37/2018);
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Ngọc

